**BÀI 25: TIÊU HÓA Ở KHOANG MIỆNG**

**I. MỤC TIÊU**

-Trình bày được các hoạt động tiêu hoá diễn ra trong khoang miệng.

-Trình bày được hoạt động nuốt và đẩy thức ăn từ khoang miệng qua thực quản xuống dạ dày

**II. HƯỚNG DẦN TỰ HỌC:**

***1.Tiêu hoá ở khoang miệng:***

- Nêu cấu tạo của khoang miệng

- Khi thức ăn vào miệng sẽ có những hoạt động nào xảy ra ?

- Trong các hoạt động vừa nêu hoạt động nào thuộc về biến đổi lý học, hoạt động nào thuộc về biến đổi hoá học ?

- Hoàn thành bảng 25 trang 82

***2. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :***

+ Lực đẩy viên thức ăn qua thực quản xuống dạ dày đã được tạo ra như thế nào ?

+ Thức ăn qua thực quản có được biến đổi về mặt lý học và hoá học không ?

- Nuốt diễn ra nhờ hoạt động của cơ quan nào là chủ yếu và có thể tác dụng gì ?

***III. NỘI DUNG BÀI HỌC:***

***1.TIÊU HOÁ Ở KHOANG MIỆNG:***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Biến đổi thức ăn ở khoang miệng | Các hoạt động tham gia | Các thành phần thực hiện | Tác dụng của hoạt động |
| Biến đổi lí học | - Tiết nước bọt- Nhai- Đảo trộn thức ăn- Tạo viên thức ăn | - các tuyến nước bọt- Răng- Răng, lưỡi, các cơ môi và má- Răng, lưỡi, các cơ môi và má | - Làm ướt và mềm thức ăn- Làm mềm và nhuyễn thức ăn- Làm thức ăn thấm đẫm nước bọt- Tạo viên thức ăn vừa nuốt |
| Biến đổi hóa học | Hoạt động của enzim amilaza trong nước bọt | Enzim amilaza | Biến đổi 1 phần tinh bột chín trong thức ăn thành đường mantozơ |

*Giúp HS vận dụng được các KT-KN trong cuộc sống, tương tự tình huống/vấn đề đã học.*

***-*** *Giúp HS tìm tòi, mở rộng thêm những gì đã được học, dần hình thành nhu cầu học tập suốt đời.*

- Tại sao người ta khuyên trong khi ăn không nên cười đùa ?

 - Tại sao khi đi ngủ không nên ăn kẹo, đường ?

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :**

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :**

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :**

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :**

**II. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :**

II

***2. Nuốt và đẩy thức ăn qua thực quản :***

- Nhờ hoạt động của lưỡi thức ăn được đẩy xuống thực quản

- Thức ăn qua thực quản xuống dạ dày nhờ hoạt động của các cơ thực quản .

**IV. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ:**

- Tại sao người ta khuyên trong khi ăn không nên cười đùa ?

 - Tại sao khi đi ngủ không nên ăn kẹo, đường ?

**BÀI 27: TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY**

**I. MỤC TIÊU**

Trình bày được quá trình tiêu hoá ở dạ dày gồm :

+ Các hoạt động .

+ Cơ quan hay tế bào thực hiện hoạt động .

+ Tác dụng của các hoạt động .

**II. HƯỚNG DẪN TỰ HỌC:**

1. **Cấu tạo dạ dày :**

 Dạ dày có cấu tạo như thế nào ?

1. **Tiêu hoá ở dạ dày:**

+ Tìm hiểu thông tin hoàn thành bảng 27

+ Sự đẩy thức ăn xuống ruột nhờ hoạt động của các cơ quan bộ phận nào ?

+ Loại thức ăn gluxit và lipit được tiêu hoá trong dạ dày như thế nào ?

+ Vì sao prôtêin trong thức ăn bị dịch vị phân huỷ, nhưng Prôtêin của lớp niêm mạc dạ dày lại được bảo vệ, không bị phân huỷ ?

**III. NỘI DUNG HỌC BÀI:**

1. **Cấu tạo dạ dày :**

- Dạ dày hình túi dung tích 3 lít .

- Thành cơ dày có 4 lớp:

+ Lớp màng bọc ngoài

+ Lớp cơ gồm 3 lớp cơ vòng, cơ dọc, cơ chéo.

+ Lớp dưới niêm mạc

+ Lớp niêm mạc có nhiều tuyến tiết dịch vị .

 **2. Tiêu hoá ở dạ dày**

\* Biến đổi lý học:

- dạ dày tiết dịch vị giúp hoà loãng thức ăn

 - Dạ dày co bóp mạnh và nhào trộn thức ăn thấm đều dịch vị

\* Biến đổi hoá học: hoạt động của enzim pepsin phân cắt prôtêin chuỗi dài thành các chuỗi ngắn gồm 3 - 10 axit amin.

- Các loại thức ăn khác như: lipit, gluxit… chỉ biến đổi về mặt lý học .

- Thời gian lưu lại thức ăn trong dạ dày từ 3 - 6 tiếng tuỳ loại thức ăn.

**IV. KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ:**

1. Loại thức ăn nào được biến đổi cả về hoá học và lí học ở dạ dày:

 a. Prôtêin. b. Gluxit . c. Lipit . d. Khoáng.

2. Biến đổi lí học ở dạ dày gồm:

 a. Sự tiết dịch vị. b. Sự co bóp của dạ dày

 c. Sự nhào trộn thức ăn . d. Cả a,b,c đều đúng .

3. Biến đổi hoá học ở dạ dày gồm:

 a. Tiết dịch vị.

 b. Thấm đều dịch vị với thức ăn .

 c. Hoạt động của enzim pepsin. .